TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **111**/2024/DSST
Ngày 23/7/2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Ngô Rạng Đông**

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên toà: Ông **Lê Minh Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 262/2024/TLST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXX-DS ngày 12/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2024/QĐST-DS, ngày 02/7/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP V (V1)**

Trụ sở chính: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng B, số I C, phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Ngô Chí D: Ông **Đỗ Thành T** – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý, V1 Hội sở. (Văn bản uỷ quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Ông **Nguyễn Hoàng P**

– Cán bộ xử lý nợ. Địa chỉ: Số D đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. (Văn bản uỷ quyền số 809/UQ-VPB ngày 11/12/2023).

(Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Quang T1**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ F, khu phố C, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

(Ông T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) có cho ông Đặng Quang T1 vay vốn theo hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 và được giải ngân ngày 17/5/2022, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 382.000.000 (Ba trăm tám mươi hai triệu đồng).

- Mục đích vay: Thanh toán tiền mua một chiếc xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng, sản xuất mới 100%.

- Thời hạn vay: 96 tháng (Kể từ ngày 17/5/2022 đến ngày 17/5/2030)

- Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,5%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần.

Phương thức trả nợ: Trả gốc và lãi 01 tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng. Số tiền đóng gốc mỗi kỳ là 3.980.000 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận đã ký kết.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Đặng Quang T1 đã thế chấp toàn bộ Quyền sở hữu/sử dụng là: Một xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; số khung: RL4B28F34N5122259, số máy: 2NRX840293, biển số: 68A-236.33, do Phòng C Công an tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 17/5/2022 đứng tên chủ xe là Đặng Quang T1. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: LN2205065712648 được ký kết ngày 16/5/2022 giữa Ngân hàng TMCP V (V1) với ông Đặng Quang T1 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Quá trình sử dụng vốn vay, ông T1 chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc 39.800.000 đồng và nợ lãi là 34.023.513 đồng, tổng cộng 73.823.513 đồng *(Bảy mươi ba triệu tám trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười ba đồng)*, sau đó không tiếp tục thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay đã ký, vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng, để phát sinh nợ quá hạn kéo dài. V1 đã nhiều lần liên hệ và làm việc với ông Đặng Quang T1 để yêu cầu hoàn trả nợ vay, nhưng ông Đặng Quang T1 cố tình trốn tránh kéo dài thời gian, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 11/12/2023, ông Đặng Quang T1 còn nợ V1 theo hợp đồng tín dụng nêu trên như sau: Nợ gốc: 342.200.000 đồng; Nợ lãi: 43.480.788 đồng; Tổng cộng: 385.680.788 đồng *(Ba trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng)*.

Do đó, Ngân hàng TMCP V (V1) đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Đặng Quang T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 được ký kết giữa ngân hàng và ông T1, số tiền tạm tính đến ngày 11/12/2023 là 385.680.788 đồng *(Ba trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng),* trong đó nợ gốc là 342.200.000 đồng và nợ lãi là 43.480.788 đồng. Đồng thời, buộc ông Đặng Quang T1 phải tiếp tục chịu lãi quá hạn từ ngày 12/12/2023 theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay cho V1.

- Trường hợp ông Đặng Quang T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm thu hồi toàn bộ nợ vay, cụ thể: Một xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; số khung: RL4B28F34N5122259, số máy: 2NRX840293, biển số: 68A-236.33, do Phòng C Công an tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 17/5/2022 đứng tên chủ xe là Đặng Quang T1.

Đối với bị đơn ông Đặng Quang T1: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T1 đều vắng mặt không lí do. Đồng thời, ông T1 cũng không có ý kiến trình bày liên quan đến việc Ngân hàng TMCP V khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt nhưng có gửi văn bản trình bày ý kiến: Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông Đặng Quang T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền vốn gốc còn nợ là 342.200.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 23/7/2024 là 92.386.871 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 434.586.871 đồng *(Bốn trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng)*. Đồng thời, buộc ông Đặng Quang T1 còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/7/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay cho V1. Trường hợp ông Đặng Quang T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô mang biển số 68A-236.33, do Phòng C Công an tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 17/5/2022 đứng tên chủ xe là Đặng Quang T1.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của T2, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn đã chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lí do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V về việc buộc bị đơn là ông Đặng Quang T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng V số tiền vốn gốc là 342.200.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 23/7/2024 là 92.386.871 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 434.586.871 đồng *(Bốn trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng)* và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/7/2024 theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay cho ngân hàng. Trong trường hợp ông T1 không thanh toán được khoản nợ trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; số khung: RL4B28F34N5122259, số máy: 2NRX840293, biển số: 68A-236.33 đứng tên ông Đặng Quang T1 để thu hồi nợ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của tòa án: Bị đơn ông Đặng Quang T1 có địa chỉ cư trú tại tổ F, khu phố C, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Vì vậy, căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo yêu nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V đối với bị đơn ông Đặng Quang T1, nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lí do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về yêu cầu thanh toán khoản nợ gốc và lãi:

Xét hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 giữa Ngân hàng TMCP V (V1) và ông Đặng Quang T1, được các bên tự nguyện ký kết, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015, nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đối với các bên.

Theo hợp đồng tín dụng, ông T1 vay tiền của V1 số tiền 382.000.000 (Ba trăm tám mươi hai triệu đồng) và đã được Ngân hàng giải ngân vào ngày 17/5/2022 số tiền 382.000.000 (Ba trăm tám mươi hai triệu đồng). Quá trình vay vốn ông T1 chỉ mới thanh toán cho ngân hàng đến ngày 11/12/2023 được số tiền gốc 39.800.000 đồng và nợ lãi là 34.023.513 đồng, tổng cộng 73.823.513 đồng (Bảy mươi ba triệu tám trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười ba đồng). Bị đơn còn nợ lại tiền gốc là 342.200.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Do ông T1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng được quyền thu hồi nợ trước hạn đối với khoản nợ gốc còn lại chưa thanh toán là phù hợp quy định tại khoản 8 Điều 1 của Hợp đồng tín dụng ngày 16/5/2022 hai bên đã ký và khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa vẫn vắng mặt, cho thấy bị đơn đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh đã thanh toán khoản nợ gốc còn lại cho Ngân hàng. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán số tiền gốc còn nợ đến ngày xét xử 23/7/2024 là 342.200.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng) là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng và các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về yêu cầu thanh toán các khoản lãi: Do ông Đặng Quang T1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải trả khoản lãi chậm thanh toán tính đến hết ngày 23/7/2024 là 92.386.871 đồng (Chín mươi hai triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng), là phù hợp với thỏa thuận tại khoản 7 Điều 1 Hợp đồng cho vay số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 và khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng cộng tiền gốc và lãi ông T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) đến hết ngày 23/7/2024 là: 434.586.871 đồng *(Bốn trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng)*. Ngoài ra, ông Đặng Quang T1 còn phải tiếp tục trả thêm khoản lãi phát sinh kể từ ngày 24/7/2024 đến ngày thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo

thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 trên số tiền và thời gian chậm trả.

[2.2] Đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp:

Hội đồng xét xử nhận thấy, hợp đồng thế chấp tài sản LN2205065712648 ngày 16/5/2022 giữa Ngân hàng TMCP V (V1) với ông Đặng Quang T1 được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối, các điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, nội dung và hình thức đều được đảm bảo. Tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; số khung: RL4B28F34N5122259, số máy: 2NRX840293 biển số: 68A-236.33 do Phòng C Công an tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 17/5/2022 cho Đặng Quang T1 là tài sản hợp pháp của ông Đặng Quang T1, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật, nên có giá trị pháp lý và hiệu lực đối kháng với người thứ ba kể từ thời điểm đăng ký. Do đó, trường hợp ông T1 không thanh toán đủ các khoản tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; biển số: 68A-236.33 để thu hồi nợ, theo quy định tại Điều 8 Hợp đồng thế chấp các bên đã thỏa thuận và Điều 299 Bộ luật dân sự 2015 quy định. Do đó, đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của Ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, thì ông T1 có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay. Trường hợp ông T1 thanh toán đủ số tiền còn nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng phải trả lại các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông T1.

[3] Về án phí:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được tòa án chấp nhận, số tiền án phí được tính là 21.383.474 đồng *(Hai mươi mốt triệu ba trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng)*

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 117, 119, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 322, 323, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Đặng Quang T1.

- Buộc ông Đặng Quang T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 là 434.586.871 đồng *(Bốn trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng), trong đó:* Nợ gốc là 342.200.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 23/7/2024 là 92.386.871 đồng *(Chín mươi hai triệu ba trăm tám mươi sáu ngìn tám trăm bảy mươi mốt đồng).*

- Ông Đặng Quang T1 còn phải tiếp tục trả thêm khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/7/2024 đến ngày thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN2205065712648 ngày 16/5/2022 trên số tiền và thời gian chậm trả.

- Trường hợp ông Đặng Quang T1 thanh toán đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP V trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông T1.

- Trường hợp ông Đặng Quang T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là: Một xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: Vios E, 1.5L, màu trắng; số khung: RL4B28F34N5122259, số máy: 2NRX840293 biển số: 68A-236.33, do Phòng C Công an tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 17/5/2022 đứng tên chủ xe là Đặng Quang T1.

- Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay thì ông Đặng Quang T1 có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay cho Ngân hàng.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.642.000 đồng *(Chín triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000038, ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn ông Đặng Quang T1 phải nộp 21.383.474 đồng *(Hai mươi mốt triệu ba trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Do các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- CC. THADS TP. Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhung